

Số: /KL-SGDĐT

Đắk Nông, ngày

tháng 01 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thực hiện quy định về công khai trong nhà trường; việc thực hiện các quy định về thực hiện đổi mới giáo dục đối với cấp học trung học phổ thông, công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục tại Trường THPT Đắk Glong, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định thanh tra số 1386/QĐ-SGDĐT ngày 07/12/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra việc thực hiện các quy định về công khai trong nhà trường; việc thực hiện các quy định về thực hiện đổi mới giáo dục đối với cấp học trung học phổ thông, công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục tại Trường THPT Đắk Glong, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông (Đoàn thanh tra số 1386), từ ngày 22/12/2022 đến ngày 23/12/2022, Đoàn thanh tra số 1386 đã tiến hành thanh tra tại Trường THPT Đắk Glong, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Xét báo cáo kết quả thanh tra việc thực hiện các quy định về công khai trong nhà trường; việc thực hiện các quy định về thực hiện đổi mới giáo dục đối với cấp học trung học phổ thông, công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục tại Trường THPT Đắk Glong, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông ngày 03/01/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở GDĐT kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Đắk Glong thành lập theo Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 03/7/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông. Năm học 2022-2023, nhà trường có tổng số cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV) gồm 39 người, trong đó: CBQL: 03, GV: 30, NV: 06; có 03 tổ, gồm 02 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng; có 727 học sinh/15 lớp, trong đó: Khối 10: 07 lớp/341 học sinh (HS), Khối 11: 04 lớp/193 HS, Khối 12: 04 lớp/193 HS; có 15 phòng học, 01 nhà đa năng, 01 thư viện, 01 phòng Đoàn Thanh niên, 01 phòng y tế, 01 phòng Tin học, 01 phòng thực hành, 01 phòng tiếng Anh, khu hiệu bộ, cơ sở vật chất khác cơ bản đảm bảo ở mức độ tối thiểu phục vụ công tác dạy và học.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện các quy định về công khai trong nhà trường (theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT))

Thực hiện quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT nhà trường đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-THPTĐGL ngày 10/02/2020 về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai từ năm học 2019-2020; Kế hoạch số 13/KH-THPT

ĐGL ngày 27/9/2021 về việc thực hiện Quy chế công khai năm học 2022-2023; Kế hoạch số 13/KH-THPT ĐGL ngày 27/9/2022 về việc thực hiện Quy chế công khai năm học 2022-2023. Kết quả thực hiện các quy định về công khai trong nhà trường cụ thể như sau:

1.1. Việc thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

- Căn cứ Quy chế thực hiện công khai, Kế hoạch thực hiện Quy chế công khai đã ban hành, nhà trường đã tiến hành thu thập thông tin, số liệu và thực hiện việc thông báo công khai cam kết chất lượng giáo dục, chất lượng giáo dục thực tế theo Biểu mẫu 09, Biểu mẫu 10 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian: Nhà trường đã ban hành Quyết định số 03c/QĐ-THPTĐGL ngày 06/02/2020 về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; Kế hoạch số 06b/KH-THPTĐGL ngày 25/02/2020 về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 202-2022; Kế hoạch số 24/KH-THPTĐGL ngày 18/10/2022 về việc cải tiến chất lượng giáo dục sau khi thực hiện công tác tự đánh giá; Báo cáo kết quả tự đánh giá số 16/BC-THPTĐGL ngày 24/6/2022 về việc báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục năm học 2021-2022. Việc xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia được Lãnh đạo nhà trường quan tâm, bước đầu đã đạt được một số kết quả.

- Kiểm định cơ sở giáo dục: Hiện nay nhà trường đang trong giai đoạn thực hiện công tác tự đánh giá và chưa thực hiện công tác đánh giá ngoài do còn khó khăn điều kiện cơ sở vật cũng như chất lượng giáo dục.

Qua kiểm tra cho thấy, nhà trường đã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Tuy nhiên, quá trình thực hiện còn một số hạn chế như: Việc công khai còn chậm so với kế hoạch đã đề ra; nhà trường chưa đăng tải Biểu mẫu 09, Biểu mẫu 10 lên website của nhà trường.

1.2. Việc công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Qua kiểm tra cho thấy, nhà trường đã thông báo công khai thông tin về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường theo Biểu mẫu 11, Biểu mẫu 12 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Nhà trường đã thực hiện công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. ***Tuy nhiên***, quá trình thực hiện còn một số hạn chế như:

+ Việc công khai còn chậm so với kế hoạch đã đề ra;

+ Nhà trường hiện đang thiếu 03 giáo viên, trong đó: môn Toán: 01, môn Ngữ văn: 01 và môn Tiếng Anh: 01;

+ Nhà trường gặp khó khăn trong việc xếp lớp cho học sinh do sĩ số lớp quá đông (*Khối 10 có 07 lớp với 329 HS, Khối 11 có 04 lớp 193 HS; Khối 12 có 04 lớp 193 HS*);

+ Năm học 2022-2023, do điều kiện thực tế tại địa phương: Đồng bào dân tộc thiểu số người Mông di dân tự do nên nhà trường phải tiếp nhận toàn bộ số học sinh trong độ tuổi vào lớp 10 vào học tại nhà trường dẫn đến việc số lượng tuyển sinh vào lớp 10 vượt so với chỉ tiêu được giao 33 học sinh.

1.3. Việc công khai thu chi tài chính

1.3.1. Công khai ngân sách

a) Công khai dự toán ngân sách: Qua kiểm tra cho thấy, nhà trường đã công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước (NSNN), công khai điều chỉnh/bổ sung dự toán theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được NSNN hỗ trợ (*Thông tư số 61/2017/TT-BTC*). Nhà trường đã thực hiện công khai dự toán ngân sách theo quy định và mẫu biểu tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ (*Thông tư số 90/2018/TT-BTC*).

b) Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN (quý, 6 tháng, năm): Qua kiểm tra cho thấy, nhà trường đã công khai tình hình thực hiện dự toán Quý I, 6 tháng, Quý III, năm. **Tuy nhiên**, nhà trường còn sử dụng mẫu biểu cũ vì hiện nay Biểu số 03 Thông tư số 61/2017/TT-BTC đã được thay thế bởi Biểu số 03 Thông tư số 90/2018/TT-BTC, số liệu Quý III chưa chính xác vì nhà trường cập nhật luôn cả số liệu của ba quý. Tại thời điểm thanh tra, nhà trường chưa thực hiện công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN (quý, 6 tháng, năm) là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

c) Công khai quyết toán NSNN: Qua kiểm tra cho thấy, nhà trường đã thực hiện công khai thuyết minh quyết toán NSNN, công khai số liệu quyết toán NSNN theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC. **Tuy nhiên**, nhà trường còn sử dụng mẫu biểu cũ vì hiện nay Biểu số 04, Biểu số 05 Thông tư số 61/2017/TT-BTC đã được thay thế bởi Biểu số 04 Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

1.3.2. Công khai các khoản chi theo từng năm học

Qua kiểm tra cho thấy, đến thời điểm thanh tra nhà trường chưa thực hiện công khai các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

Việc nhà trường chưa thực hiện công khai các khoản chi theo từng năm học là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

1.3.3. Công khai về chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội: Đến thời điểm thanh tra, nhà trường chưa thực hiện.

Việc nhà trường chưa thực hiện công khai các nội dung về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

1.3.4. Công khai kết quả kiểm toán (nếu có) theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT: Năm 2022, không có kiểm toán đối với nhà trường.

1.3.5. Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT

- Học phí: Hiện nay, chưa có văn bản chỉ đạo thu của cấp có thẩm quyền nên nhà trường chưa tổ chức thu.

- Các khoản thu khác: Nhà trường đã thực hiện thu theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định các khoản thu và mức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. **Tuy nhiên**, tại thời điểm thanh tra nhà trường chưa thực hiện công khai các khoản thu khác theo từng năm học là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

1.3.6. Công khai chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT: Năm 2022, nhà trường không có nội dung thực hiện.

1.3.7. Công khai nguồn tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: Tại thời điểm thanh tra, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch huy động tài trợ và thực hiện vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT.

1.3.8. Về hình thức và thời điểm công khai

- Nhà trường đã công khai theo hình thức công bố tại các cuộc họp, hội nghị viên chức và người lao động, niêm yết tại bảng thông báo của nhà trường. **Tuy nhiên**, nhà trường chưa thực hiện công khai qua cổng thông tin điện tử (Website) của nhà trường; chưa thực hiện công khai vào tháng 6 hằng năm là chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 5 Thông tư số 61/2017/TT-BTC và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Nhà trường đã công khai đúng thời điểm theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 61/2017/TT-BTC và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

2. Việc thực hiện các quy định về thực hiện đổi mới giáo dục đối với cấp học trung học phổ thông

2.1. Việc tổ chức thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục

- Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-THPTĐGL ngày 12/9/2022 của Trường THPT Đắk Glong về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2022-2023 bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-THPTĐGL ngày 01/9/2022 về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp năm học 2022-2023. Thời lượng là mỗi tháng có 2 tiết được thực hiện tập trung theo lớp (theo chủ đề hoạt động hằng tháng) dưới sự tổ chức và quản lý trực tiếp của giáo viên chủ nhiệm, mỗi tháng mỗi chủ đề khác nhau.

- Hoạt động hướng nghiệp: Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-THPTĐGL ngày 10/9/2022 về công tác hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh năm học 2022- 2023; thường xuyên cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của công tác hướng nghiệp. Phối hợp với các trường nghề để tư vấn, tuyên truyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất để học sinh vừa được học văn hóa, vừa được học nghề; phối hợp với các trường Cao đẳng, Đại học để cung cấp cho những thông tin về nhu cầu tuyển sinh, điều kiện tuyển sinh, điều kiện học tập, cơ hội học tập và việc làm... để học sinh nắm bắt được cụ thể, từ đó có định hướng nghề nghiệp phù hợp sau khi tốt nghiệp (đặc biệt những học sinh không có khả năng thi để xét vào Đại học).

- Tổ chức các hoạt động: Nhà trường đã chú trọng việc giáo dục đạo đức, học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục giá trị, kỹ năng sống, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước cho học sinh...; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy trong nhà trường theo quy định; thực hiện Chương trình giáo dục địa phương đối với lớp 10 với thời lượng 35 tiết/năm học, bao gồm 31 tiết thực dạy và 04 tiết kiểm tra, đánh giá; tổ chức tư vấn tâm lý cho học sinh, bố trí giáo viên có khả năng giải đáp, tư vấn theo các nội dung phù hợp, chủ yếu đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực; xây dựng và thực hiện bộ Quy tắc ứng xử trong trường học phổ thông theo Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông, trong thời gian qua, toàn thể viên chức và người lao động trong nhà trường thực hiện đúng Chuẩn mực đạo đức và bộ quy tắc ứng xử; là tấm gương để học sinh, đồng nghiệp noi theo, không có cá nhân hay tập thể vi phạm phải xử lý.

- Nhà trường thường xuyên tổ chức lao động, vệ sinh trường lớp bảo đảm

môi trường cảnh quan sư phạm và đảm bảo vệ sinh phòng dịch bệnh.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện Kế hoạch số 734/KH-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông triển khai Đề án “Tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình môn học Giáo dục thể chất (GDTC) đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức; thực hiện đổi mới phương pháp GDTC theo hướng phát triển năng lực học sinh, tạo sự hứng thú, yêu thích cho học sinh khi tham gia giờ học thể dục; tuyển chọn, tập luyện và thành lập đội tuyển tham gia các giải thi đấu thể thao do Sở GDĐT và địa phương tổ chức.

- Việc tổ chức dạy học dạy thêm học thêm: Nhà trường bố trí 03 buổi chiều trong tuần, mỗi buổi không quá 4 tiết để tổ chức dạy thêm cho học sinh; tổ chức dạy thêm học thêm theo quy định.

- Tổ chức dạy học ngoại ngữ: Chỉ đạo bộ môn Tiếng Anh triển khai thực hiện việc kiểm tra đánh giá (KTĐG) học sinh môn Tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh; chỉ đạo nhóm bộ môn tiếng Anh bắt đầu từ năm học 2020-2021 tổ chức sinh hoạt hoàn toàn bằng tiếng Anh để thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm trong việc đổi mới phương pháp dạy học (PPDH), KTĐG theo định hướng phát triển năng lực, kỹ năng sử dụng tiếng Anh trong môi trường giao tiếp; ngoài ra, nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động giáo dục khác góp phần hỗ trợ, nâng cao chất lượng hoạt động dạy học tiếng Anh của nhà trường như sinh hoạt theo hình thức Câu lạc bộ tiếng Anh, tổ chức cuộc thi “Học tiếng Anh qua bài hát” vào tiết chào cờ, cuộc thi “Hùng biện bằng tiếng Anh” cấp trường; đạt giải Ba toàn đoàn cuộc thi “Hùng biện bằng tiếng Anh” cấp tỉnh, đạt giải Nhì toàn đoàn cuộc thi “Tìm hiểu công viên địa chất tỉnh Đắk Nông”.

2.2. Việc thực hiện các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh: Nhà trường đã chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức dạy học; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng; khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học.

2.3. Việc thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh: Nhà trường đã thực hiện việc đổi mới các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo quy định của Bộ GDĐT.

2.4. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học: Nhà trường đã chủ động nghiên cứu và đổi mới hình thức tổ chức dạy học theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

2.5. Việc triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học: Nhà

trường đã triển khai thực hiện các văn bản của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; đồng thời, hằng năm nhà trường đã ban hành Kế hoạch triển khai giáo dục STEM trong nhà trường, Kế hoạch tổ chức cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường. Kết quả: Năm học 2021-2022, môn Sinh học thực hiện 03 sản phẩm, môn Hóa học 05 sản phẩm, môn Vật lí 07 sản phẩm; các tổ bộ môn như Vật lí, Hóa học, Sinh học đã tổ chức không gian trải nghiệm STEM trong nhà trường để giới thiệu thí nghiệm ảo, mô phỏng, phần mềm học tập để học sinh tìm hiểu, khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong thực tiễn đời sống.

2.6. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018: Nhà trường đã phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản có liên quan đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Tập trung chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện khác để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo quy định.

2.7. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học: Nhà trường đã thực hiện việc phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý cho các tổ chuyên môn, các bộ phận chức năng để tăng cường hiệu quả hoạt động nhà trường; quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quy định của từng bộ phận theo các quy định hiện hành; xây dựng hệ thống hồ sơ, sổ sách làm việc của giáo viên, các tổ chuyên môn, hồ sơ làm việc của các bộ phận trong nhà trường một cách thống nhất; tập trung đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, giảm nhẹ nội dung hành chính, tăng cường các hoạt động dự giờ, thảo luận giờ dạy, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý các hoạt động của nhà trường.

2.8. Hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện các quy định về thực hiện đổi mới giáo dục đối với cấp học trung học phổ thông

Qua kiểm tra cho thấy, nhà trường đã thực hiện đổi mới giáo dục đối với cấp học trung học phổ thông theo quy định tại Công văn số 1366/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023 và các văn bản có liên quan. Tuy nhiên, quá trình thực hiện còn một số hạn chế, tồn tại, cụ thể:

- Một số giáo viên còn lúng túng, chưa cân đối thời gian để đảm bảo chuẩn kiến thức và đảm bảo mục tiêu hoạt động giáo dục STEM; một số giáo viên còn ngại khó trong việc đổi mới, chưa tích cực chủ động trong việc nghiên cứu tài liệu để dạy học các chủ đề giáo dục STEM; thực hiện chủ đề giáo dục STEM theo Kế hoạch số 11/KH-THPTĐGL ngày 19/10/2021 của nhà trường chưa đạt kế hoạch đề ra; việc chuẩn bị các đề tài để tham cuộc thi sáng tạo Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh chưa đạt kết quả cao; Hoạt động trải nghiệm STEM chưa được tổ chức thường xuyên.

- Một số hoạt động chuyên môn mặc dù đã triển khai thực hiện nhưng tiến độ thực hiện hoạt động còn chậm, kết quả và chất lượng các hoạt động chưa đáp ứng so với kế hoạch đã đề ra.

- Công tác kiểm tra và chấn chỉnh nền nếp chuyên môn của giáo viên chưa kịp thời, qua kiểm tra hoạt động dạy và học, cũng như thăm dò trong học sinh cho thấy một số giáo viên thực hiện giờ dạy trên lớp chưa tốt, chưa mạnh dạn đổi mới phương pháp dạy học. Việc dạy học còn áp dụng phương pháp truyền đạt một chiều khiến cho học sinh thụ động, chưa phát huy được năng lực của học sinh.

- Một số giáo viên chưa có thái độ tích cực khi tiếp thu ý kiến của lãnh đạo, chưa có sự thay đổi một cách rõ rệt.

- Công tác sinh hoạt tại các tổ chuyên môn hiệu quả chưa cao, còn mang tính hành chính, chưa tập trung nhiều vào chia sẻ kinh nghiệm.

- Việc chỉ đạo của lãnh đạo đối với các tổ chuyên môn sinh hoạt theo hướng phân tích bài dạy trên lớp chưa cụ thể, chưa đạt hiệu quả trong việc đổi mới phương pháp dạy học lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm.

- Công tác xây dựng trường học xanh-sạch-đẹp cần được chú trọng hơn, khu vệ sinh học sinh chưa được đảm bảo theo quy định.

- Việc tổ chức mua sắm trang thiết bị thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 chậm, do đó ảnh hưởng đến việc triển khai các tiết thực hành chương trình lớp 10.

3. Việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục

Nhà trường đã ban hành các văn bản¹ để tổ chức thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT. Kết quả: Năm học 2021-2022: Nhà trường dự kiến tổ chức 10 cuộc kiểm tra; tuy nhiên, do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và do tình hình công việc của nhà trường nên nhà trường phải điều chỉnh giảm số lượng các cuộc kiểm tra, cụ thể: đã tổ chức 04/10 cuộc kiểm tra, đạt tỷ lệ 40%. Năm học 2022-2023: Nhà trường dự kiến tổ chức 09 cuộc kiểm tra; đến thời điểm thanh tra đã tổ chức được 03/09 cuộc kiểm tra, đạt tỷ lệ 33,33%.

Qua kiểm tra cho thấy, quá trình thực hiện còn một số hạn chế và tồn tại như: Năm học 2021-2022, nhà trường phải điều chỉnh giảm số lượng các cuộc kiểm tra do dịch Covid-19; Lịch kiểm tra nội bộ trong các năm học 2021-2022, 2022-2023 không nêu rõ phạm vi, nội dung, đối tượng, thời gian, thời kỳ kiểm tra, đơn vị/người chủ trì, đơn vị/người phối hợp.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Nhà trường đã cơ bản thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (Cơ sở

¹ Quyết định số 14/QĐ-THPTĐGL ngày 18/9/2021 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2021-2022; Quyết định số 16/THPTĐGL ngày 24/9/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 04a/THPTĐGL ngày 18/9/2021 về việc kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Kế hoạch số 11/THPTĐGL ngày 23/9/2022 về công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023.

vật chất; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên), thu chi tài chính theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, Thông tư số 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 90/2018/TT-BTC và các văn bản có liên quan.

- Nhà trường đã thực hiện các quy định về thực hiện đổi mới giáo dục đổi với cấp học trung học phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 1366/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023 và các văn bản có liên quan. Qua đó, đã chủ động sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ nhu cầu giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường đã cơ bản thực hiện công tác kiểm tra nội bộ đúng theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục.

2. Tồn tại, khuyết điểm

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, Trường THPT Đắc Glong còn một số hạn chế, tồn tại, khuyết điểm sau:

2.1. Về việc thực hiện các quy định về công khai trong nhà trường

- Hiện nay, nhà trường đang thiếu 03 giáo viên, trong đó: môn Toán: 01, môn Ngữ văn: 01 và môn Tiếng Anh: 01.

- Nhà trường gặp khó khăn trong việc xếp lớp cho học sinh do sĩ số lớp quá đông (*Khối 10 có 07 lớp với 329 HS, Khối 11 có 04 lớp 193 HS; Khối 12 có 04 lớp 193 HS*).

- Năm học 2022-2023, do điều kiện thực tế tại địa phương: Đồng bào dân tộc thiểu số người Mông di dân tự do nên nhà trường phải tiếp nhận toàn bộ số học sinh trong độ tuổi vào lớp 10 vào học tại nhà trường dẫn đến việc số lượng tuyển sinh vào lớp 10 vượt so với chỉ tiêu được giao 33 học sinh.

- Việc công khai còn chậm so với kế hoạch đã đề ra; nhà trường chưa thực hiện công khai qua cổng thông tin điện tử (Website) của nhà trường; chưa thực hiện công khai vào tháng 6 hằng năm theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 61/2017/TT-BTC và điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Nhà trường còn sử dụng một số mẫu biểu cũ để thực hiện công khai.

- Tại thời điểm thanh tra, nhà trường chưa thực hiện công khai: thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN (quý, 6 tháng, năm) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC; các khoản chi theo từng năm học theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT; các nội dung về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT; các khoản thu khác theo từng năm học theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

Các hạn chế, thiếu sót nêu trên, trách nhiệm chính thuộc về ông Lê Văn Hà, Hiệu trưởng và ông Phan Văn Hưng, Kế toán.

2.2. Về việc thực hiện các quy định về thực hiện đổi mới giáo dục đối với cấp học trung học phổ thông

Nhà trường còn để xảy ra một số hạn chế, tồn tại như đã nêu tại điểm 2.8 khoản 2 Mục II Kết luận thanh tra này.

Các hạn chế, tồn tại nêu trên, trách nhiệm chính thuộc về ông Lê Văn Hà, Hiệu trưởng; ông Lê Văn Lượng, Phó Hiệu trưởng; trách nhiệm liên đới thuộc về ông Lê Văn Đức, Phó Hiệu trưởng.

2.3. Về việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục

Nhà trường còn để xảy ra một số hạn chế, tồn tại như đã nêu tại khoản 3 Mục II Kết luận thanh tra này.

Các hạn chế, tồn tại nêu trên, trách nhiệm chính thuộc về ông Lê Văn Hà, Hiệu trưởng; ông Lê Văn Lượng, Phó Hiệu trưởng; trách nhiệm liên đới thuộc về ông Lê Văn Đức, Phó Hiệu trưởng.

IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra và kết luận nêu trên, căn cứ quy định của pháp luật, Giám đốc Sở GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng Trường THPT Đắk Glong chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Tham mưu Sở GDĐT bổ sung thêm biên chế giáo viên, nhân viên để đảm bảo đủ nhân lực thực hiện nhiệm vụ được giao; bố trí kinh phí để mua sắm thêm các thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Đăng tải đầy đủ các nội dung công khai lên Website của nhà trường.

3. Tổ chức tự kiểm tra, rà soát, điều chỉnh việc thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản có liên quan nhằm thực hiện đúng, đầy đủ nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định.

4. Tăng cường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn phù hợp; đổi mới hình thức phương pháp sinh hoạt tổ chuyên môn qua phân tích bài dạy trên lớp trao đổi chia sẻ kinh nghiệm việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiệu quả.

5. Có kế hoạch tu sửa và duy trì bảo dưỡng nhà vệ sinh đảm bảo theo yêu cầu, tăng cường xây dựng kế hoạch hoạt động cộng đồng bên ngoài nhà trường nhằm chỉnh trang khu vực trước cổng trường để đảm bảo xây dựng trường học xanh-sạch-đẹp. Tổ chức đấu thầu mua sắm trang bị thiết bị dạy học kịp thời để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

6. Hiệu trưởng tổ chức rà soát lại Báo cáo Tự đánh giá Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2021-2022. Đồng thời, tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác tự đánh giá, hoàn chỉnh báo cáo tự đánh giá năm học 2022-2023; đề

xuất kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp, cụ thể để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

7. Rà soát, tổ chức lại sĩ số học sinh trong năm học theo quy định tại khoản, điều 16, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 23/3/2022 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học. Báo cáo giải trình việc tuyển sinh vượt chỉ tiêu theo Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh trung học năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

8. Nhà trường rà soát, điều chỉnh Lịch kiểm tra nội bộ đảm bảo thể hiện rõ phạm vi, nội dung, đối tượng, thời gian, thời kỳ kiểm tra, đơn vị/người chủ trì, đơn vị/người phối hợp đúng theo quy định tại Hướng dẫn số 1359/HD-SGDĐT (*kiểm tra đúng, đầy đủ các nội dung; lập và lưu trữ hồ sơ đầy đủ*).

9. Căn cứ các hạn chế, tồn tại, khuyết điểm như Kết luận thanh tra đã nêu, Hiệu trưởng nhà trường tổ chức rút kinh nghiệm, chấn chỉnh đối với các cá nhân, tổ chức có liên quan vì để xảy ra các hạn chế, tồn tại, khuyết điểm nêu trên. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

10. Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) trước ngày 17/01/2023.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc thực hiện quy định về công khai trong nhà trường; việc thực hiện các quy định về thực hiện đổi mới giáo dục đối với cấp học trung học phổ thông, công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục tại Trường THPT Đắk Glong. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng Trường THPT Đắk Glong và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc;
- Các PGĐ: Phan Thanh Hải, Trần Sĩ Thành;
- Các phòng thuộc Sở;
- Trường THPT Đắk Glong;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr, Hồ sơ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Sĩ Thành